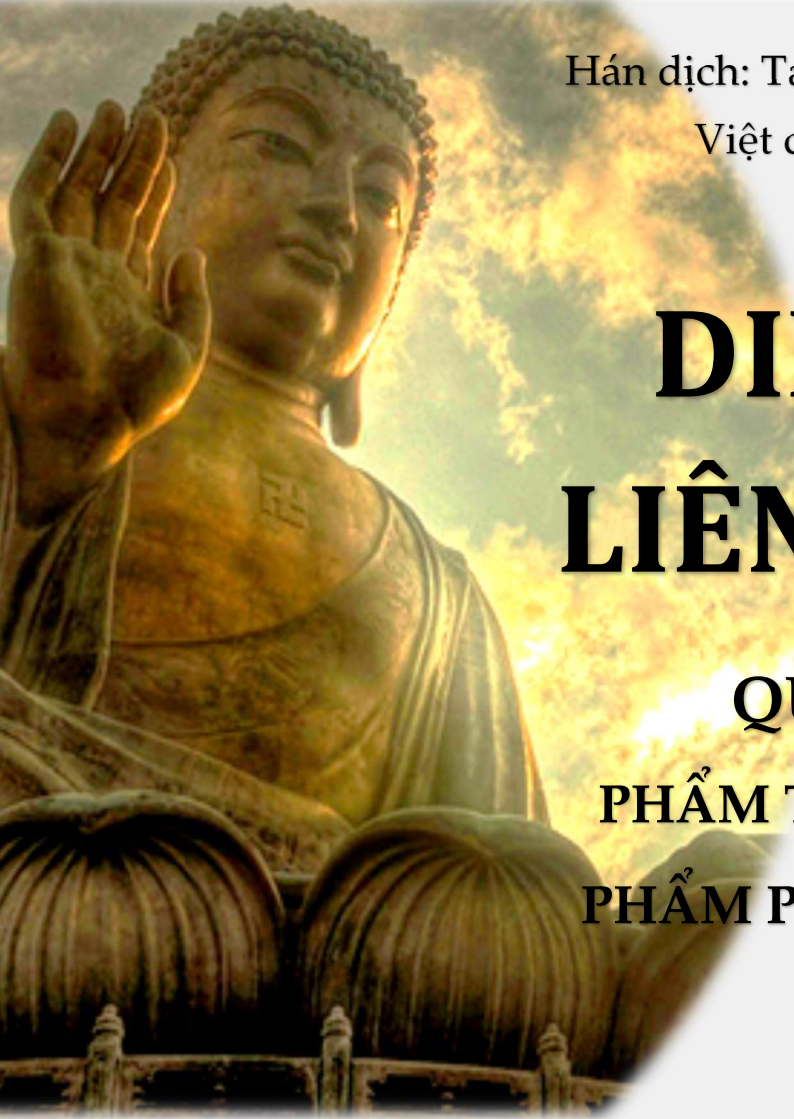




Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Cưu Ma La Thập
Việt dịch: Tỳ-kheo Thích Trí Tịnh

DIỆU PHÁP LIÊN HOA KINH

QUYỂN THỨ SÁU

PHẨM TÙY HỖ CÔNG ĐỨC – 18

PHẨM PHÁP SƯ CÔNG ĐỨC – 19

NGHI THỨC TRÌ KINH PHÁP HOA

TỊNH PHÁP GIỚI CHƠN NGÔN

Án Lam (7 lần)

TỊNH KHẨU NGHIỆP CHƠN NGÔN

Tu rị tu rị, ma-ha tu rị, tu tu rị ta bà-ha. (3 lần)

TỊNH BA NGHIỆP CHƠN NGÔN

**Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt ma ta phạ, bà phạ
thuật độ hám.** (3 lần)

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN

Án nga nga năng tam bà phạ phật nhựt ra hồng. (3 lần)

TÁN PHẬT

Pháp Vương Vô Thượng Tôn

Tam giới vô luân thất

Thiên nhân chi Đạo sư

Tứ sanh chi Từ phụ

Ư nhứt niệm quy y

Năng diệt tam kỳ nghiệp

Xưng dương nhược tán thán

Ức kiếp mạc năng tận.

QUÁN TƯỜNG

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch,
Cảm ứng đạo giao nan tư nghì,
Ngã thử đạo tràng như Đế châu,
Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,
Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,
Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.

ĐÁNH LỄ TAM BẢO

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Tận Hư Không Biến Pháp Giới, Quá, Hiện, Vị Lai Thập Phương Chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng Thường Trụ Tam Bảo. (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Ta Bà Giáo Chủ Điều Ngự Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ-tát. (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát, Đại Thế Chí Bồ-tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ-tát, Thanh-tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát. (1 lạy)

TÁN LƯ HƯƠNG

**Lư hương sạ nhiệt,
Pháp giới mông huân,
Chư Phật hải hội tất diêu văn,
Tùy xứ kiết tường vân,
Thành ý phương ân,
Chư Phật hiện toàn thân.**

Nam mô Hương Vân Cái Bồ-tát (3 lần)

Ma-ha-tát.

Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ-tát. (3 lần)

CHÚ ĐẠI BI

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà ra ni. Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma-ha tát đỏa bà da, ma-ha ca lô ni ca da. Án tát bàn ra phạt duệ, số đát na tát đỏa. Nam mô tất kiết lật đỏa, y mông a rị da, bà lô yết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cần trì hê rị, ma-ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dụng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát diệt tha.

Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma-ha Bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dụng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma-ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra mạ mạ phạt ma ra, mục

đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phậ ra xá lợi, phạt sa phạt sâm, Phậ ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, Bồ-đề dạ Bồ-đề dạ, bồ đà dạ bồ đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma-ha tất đà dạ ta bà ha.

Tất đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma-ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam mô hắc ra đất na, đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàn ra dạ, ta bà ha.

"Án tất điện đô, mạn đa ra, bát đà dạ ta bà-ha." (3 lần)

Nam mô Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo. (3 lần)

(Trg 20)

VĂN PHÁT NGUYỆN

**Cúi lạy đấng Tam-giới Tôn
Quy mạng cùng mười phương Phật
Con nay phát nguyện rộng
Thọ trì Kinh Pháp Hoa
Trên đền bốn ơn nặng
Dưới cứu khổ tam-đồ
Nếu có kẻ thấy nghe
Đều phát lòng Bồ-đề,
Hết một báo thân này
Sanh qua cõi Cực Lạc.**

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần)

KHAI KINH KỆ

**Pháp vi diệu rất sâu vô lượng
Trăm nghìn muôn ức kiếp khó gặp
Con nay thấy nghe được thọ trì
Nguyên hiếu nghĩa chơn thật của Như Lai.**

TÁN KINH KỆ

Hơn sáu muôn lời, thành bảy cuốn

Rộng chứa đựng vô biên nghĩa mầu

Trong cổ nước cam-lộ rịn nhuần

Trong miệng chất đề-hồ nhỏ mát

Bên răng ngọc trắng tuôn xá-lợi

Trên lưỡi sen hồng phóng hào quang

Dầu cho tạo tội hơn núi cả

Chẳng nhọc Diệu Pháp vài ba hàng.

Nam-mô Pháp Hoa Hội Thượng Phật, Bồ-tát. (3 lần)

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA
QUYỂN THỨ SÁU
PHẨM TÙY HỖ CÔNG ĐỨC
THỨ MƯỜI TÁM

(Trang 486)

Lúc bấy giờ, Ngài Di Lặc Bồ-tát bạch Phật rằng:

**Thế Tôn! Nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhơn nào nghe kinh
Pháp Hoa này mà tùy hỷ đó, được bao nhiêu phước đức?**

Liền nói kệ rằng:

Sau khi Phật diệt độ

Có người nghe kinh này

Nếu hay tùy hỷ đó

Lại được bao nhiêu phước?

Khi đó Phật bảo ngài Di Lặc Bồ-tát rằng:

A-Dật-Đa! Sau khi Như Lai diệt độ nếu có Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di và người trí khác, hoặc lớn, hoặc nhỏ nghe kinh này mà tùy hỷ rồi, từ trong pháp hội ra đến chỗ khác, hoặc tại tăng phòng, hoặc chỗ vắng vẻ, hoặc thành ấp, đường xá, xóm làng, ruộng rẫy, đem pháp đúng như chỗ đã nghe mà vì cha mẹ tôn thân, thiện hữu tri thức tùy sức diễn nói.

Các người đó nghe rồi tùy hỷ lại đi truyền dạy người khác, người khác nghe rồi cũng tùy hỷ truyền dạy, xoay vần như thế đến người thứ năm mươi.

A-Dật-Đa! Công đức tùy hỷ của thiện nam tử, thiện nữ nhơn thứ năm mươi đó, ta nay nói, ông phải lắng nghe.

Nếu bốn trăm muôn ức vô số thế giới có sáu đường chúng sanh trong bốn loài sanh: noãn sanh, thai sanh, thấp sanh, hoá sanh, hoặc có hình, không hình, có tướng, không tướng, chẳng phải có tướng, chẳng phải không tướng, không chân, hai chân, bốn chân, nhiều chân, tất cả trong số chúng sanh như thế, có người cầu phước tùy theo đồ ưa thích của chúng muốn đều cung cấp cho đó.

Mỗi mỗi chúng sanh cho các trân bảo tốt: vàng, bạc, lưu ly, xa cừ, mã não, san hô, hổ phách đầy cả Diêm-phù-đề và voi, ngựa, xe cộ, bảy báu làm thành những cung điện lầu gác v.v...

Vị đại thí chủ đó bố thí như thế, đủ tám mươi năm rồi mà nghĩ rằng:

“Ta đã ban cho chúng sanh những đồ ưa thích tùy theo ý muốn, những chúng sanh này đều đã già suy tuổi quá tám mươi, tóc bạc

mặt nhăn gần chết chẳng lâu, ta phải dùng Phật Pháp mà dạy bảo dìu dắt chúng”.

Liền nhóm chúng sanh đó tuyên bày pháp giáo hóa, chỉ dạy lợi ích vui mừng. Đồng thời được đạo Tu-đà-hoàn, đạo Tư-đà-hàm, đạo A-na-hàm, đạo A-la-hán dứt hết cả hữu lậu, với những thiên định sâu đều được tự tại, đủ tám món giải thoát.

Ý ông nghĩ sao? Công đức của vị đại thí chủ đó được, có nhiều chăng?

Ngài Di Lặc bạch Phật rằng:

“Thế Tôn! Công đức của người đó rất nhiều vô lượng vô biên. Nếu vị thí chủ đó chỉ thí tất cả đồ ưa thích cho chúng sanh công đức đã vô lượng rồi, huống là làm cho đều được quả A-la-hán”.

Phật bảo ngài Di Lặc:

“Ta nay rành rẽ nói cùng ông, người đó đem tất cả đồ vui thích thí cho sáu đường chúng sanh trong bốn trăm ức vô số thế giới lại khiến được quả A-la-hán. Công đức của người đó được chẳng bằng công đức của người thứ năm mươi kia nghe một bài kệ kinh Pháp Hoa mà tùy hỷ, trăm phần nghìn phần, trăm nghìn muôn ức phần chẳng bằng một phần, nhẫn đến tính, đếm, thí dụ không thể biết được”.

A-Dật-Đa! Người thứ năm mươi như thế, xoay vần nghe kinh Pháp Hoa, công đức tùy hỷ còn vô lượng vô biên a-tăng-kỳ, huống là người tối sơ ở trong hội nghe kinh mà tùy hỷ, phước đó lại hơn vô lượng vô biên a-tăng-kỳ không có thể sánh được.

Lại A-Dật-Đa! Nếu có người vì kinh này mà qua đến tăng phòng, hoặc ngồi, hoặc đứng, trong chốc lát nghe nhận, nhờ công đức đó chuyển thân sanh ra được voi, ngựa, xe cộ, kiệu, cang bằng trân bảo tốt đẹp bậc thượng và được ở thiên cung.

Nếu có người ngồi trong chỗ giảng pháp, sau lại có người đến bèn khuyến mời ngồi nghe, hoặc chia chỗ cho ngồi, công đức của người đó chuyển thân được chỗ ngồi của Đế Thích hoặc chỗ ngồi của Phạm Vương hoặc chỗ ngồi của Chuyển Luân Thánh Vương.

A-Dật-Đa! Nếu lại có người nói với người khác rằng:

“Có kinh tên Pháp Hoa nên cùng nhau qua nghe”.

Liền nhận lời bảo nhần đến nghe trong giây lát, công đức của người đó, chuyển thân được với Đà-la-ni Bồ-tát, sanh chung một chỗ, căn tánh lanh lợi, có trí huệ, trăm nghìn muôn đời, trọn chẳng

ngọng cam, hơi miệng chẳng hôi, lưỡi thường không bệnh, miệng cũng không bệnh, răng chẳng đen dơ, chẳng vàng, chẳng thưa, cũng chẳng thiếu rụng, chẳng so le, chẳng sứt gãy, môi chẳng trót, cũng chẳng rút túm, chẳng thô rít, chẳng ghẻ mụn, cũng chẳng sứt hư, cũng chẳng cong vẹo, chẳng dày chẳng lớn, cũng chẳng đen nám, không có các tướng đáng chê.

Mũi chẳng xẹp giẹp, cũng chẳng cong gãy, sắc mặt chẳng đen, chẳng hẹp dài, cũng chẳng hóm gãy, không có tất cả tướng chẳng đáng ưa, môi lưỡi răng nướu thảy đều nghiêm tốt, mũi lớn cao thẳng, diện mạo tròn đầy, mày cao mà dài, trán rộng bằng thẳng, tướng người đầy đủ, đời đời sanh ra thấy Phật, nghe pháp tin nhận lời dạy bảo.

A-Dật-Đa! Người hãy xem khuyên nơi một người khiến qua nghe pháp mà công đức như thế, huống là một lòng nghe nói, đọc tụng, lại ở trong đại chúng vì người phân biệt, đúng như lời dạy mà tu hành.

Khi đó, đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

Nếu người trong pháp hội

Được nghe kinh điển này

Nhẫn đến một bài kệ

Tùy hỷ vì người nói

Xoay vần dạy như thế

Đến người thứ năm mươi

Người rốt sau được phước

Nay sẽ phân biệt đó.

Như có đại thí chủ
Cung cấp vô lượng chúng
Đầy đủ tám mươi năm
Tùy ý chúng ưa muốn
Thấy chúng: Tướng già suy
Tóc bạc và mặt nhăn
Răng thưa, thân khô gầy
Nghĩ họ sắp phải chết
Ta nay phải nên dạy
Cho chúng được đạo quả
Liên vì phương tiện nói
Pháp Niết Bàn chân thật
Đời đều chẳng bền chắc

Như bọt bóng ánh nắng
Các người đều nên phải
Mau sanh lòng nhàm lìa.
Các người nghe pháp đó
Đều được A-la-hán
Đầy đủ sáu thần thông
Ba minh tám giải thoát.
Người năm mươi rốt sau
Nghe một kệ tùy hỷ
Người này phước hơn kia.
Không thể thí dụ được
Xoay vần nghe như thế.
Phúc đó còn vô lượng

Huống là trong pháp hội
Người tùy hỷ ban đầu.
Nếu có khuyên một người
Dắt đến nghe Pháp Hoa
Rằng: Kinh này rất màu
Nghìn muôn kiếp khó gặp
Liên nhận lời qua nghe
Nhẫn đến nghe giây lát
Phước báo của người đó
Nay nên phân biệt nói.
Đời đời miệng không bệnh
Rằng chẳng thừa, vàng, đen,
Môi chẳng dày teo thiếu

Không có tướng đáng chê.
Lưỡi chẳng khô đen ngấn
Mũi cao lớn mà ngay
Trán rộng và bằng thẳng
Mắt, mắt đều đoan nghiêm
Được người thấy ưa mến
Hơi miệng không hôi nhe
Mùi thơm hoa ưu bát
Thường từ trong miệng ra.
Nếu cố đến tăng phường
Muốn nghe kinh Pháp Hoa
Giây lát nghe vui mừng
Nay sẽ nói phước đó:

Sau sanh trong trời người
Được voi, ngựa, xe tốt
Kiệu, cang bằng trân báu,
Cùng ở cung điện trời.
Nếu trong chỗ giảng pháp
Khuyên người ngồi nghe kinh
Nhân vì phước đó được
Tòa Thích, Phạm, Chuyển Luân
Huống là một lòng nghe
Giải nói nghĩa thú kinh
Đúng như pháp mà tu
Phước đó chẳng lường được.

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA

PHẨM PHÁP SƯ CÔNG ĐỨC

THỨ MƯỜI CHÍN

(Trang 497)

Lúc bấy giờ, Phật bảo ngài Thường Tinh Tấn đại Bồ-tát rằng:

“Nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhơn thọ trì kinh Pháp Hoa này, hoặc đọc, hoặc tụng, hoặc giải nói, hoặc biên chép, người đó sẽ được tám trăm công đức nơi mắt, một nghìn hai trăm công đức nơi tai, tám trăm công đức nơi mũi, một nghìn hai trăm công đức nơi lưỡi, tám trăm công đức nơi thân, một nghìn hai trăm công đức nơi ý, dùng những công đức này trang nghiêm sáu căn đều được thanh tịnh.

Thiện nam tử và thiện nữ nhơn đó, nhục nhãn thanh tịnh của cha mẹ sanh ra, thấy khắp cõi tam thiên đại thiên, trong ngoài có những núi, rừng, sông, biển, dưới đến địa ngục A-tỳ, trên đến cõi trời Hữu Đảnh, cũng thấy tất cả chúng sanh trong đó và nghiệp nhân duyên quả báo chỗ sanh ra thấy đều thấy biết.

Khi đó, đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

Nếu người ở trong chúng
 Dùng tâm không sợ sệt
 Nói kinh Pháp Hoa này
 Ông nghe công đức đó
 Người đó được tám trăm
 Công đức thù thắng nhĩn
 Do dùng đây trang nghiêm

Mắt kia rất thanh tịnh.
Mắt thịt cha mẹ sanh
Thấy cả cõi tam thiên
Trong ngoài núi Di Lâu
Núi Tu Di, Thiết Vi
Và các núi rừng khác
Biển lớn nước sông ngòi
Dưới đến ngục A-tỳ
Trên đến trời Hữu Đảnh
Chúng sanh ở trong đó
Tất cả đều thấy rõ
Dầu chưa được thiên nhãn
Sức nhục nhãn như thế.

Lại nữa, Thường Tinh Tấn! Nếu người thiện nam tử, thiện nữ nơn thọ trì kinh này, hoặc đọc, hoặc tụng, hoặc biên chép, hoặc giải nói, được một nghìn hai trăm nhĩ công đức, dùng tai thanh tịnh đó, nghe khắp cõi tam thiên, dưới đến địa ngục vô gián, trên đến trời Hữu Đảnh, trong ngoài các thứ lời lẽ giọng tiếng.

Tiếng voi, tiếng ngựa, tiếng xe, tiếng trâu, tiếng khóc la, tiếng buồn than, tiếng ốc, tiếng trống, tiếng chuông, tiếng linh, tiếng cười, tiếng nói, tiếng trai, tiếng gái, tiếng đồng tử, tiếng đồng nữ, tiếng pháp, tiếng phi pháp, tiếng khổ, tiếng vui, tiếng phàm phu, tiếng thánh nhân, tiếng đáng ưa, tiếng chẳng đáng ưa, tiếng trời, tiếng rồng, tiếng dạ xoa, tiếng càn-thát-bà, tiếng a-tu-la, tiếng ca-lâu-la, tiếng khấn-na-la, tiếng ma-hầu-la-dà, tiếng lửa, tiếng nước, tiếng gió, tiếng địa ngục, tiếng súc sanh, tiếng ngạ quỷ,

tiếng tỳ-kheo, tiếng tỳ-kheo-ni, tiếng Thanh Văn, tiếng Bích Chi Phật, tiếng Bồ-tát, tiếng Phật.

Nói tóm đó, trong cõi tam thiên đại thiên, tất cả trong ngoài có các thứ tiếng, dầu chưa được thiên nhĩ, dùng tai tầm thường thanh tịnh của cha mẹ sanh thấy đều nghe biết, phân biệt các thứ tiếng tầm như thế, mà chẳng hư nhĩ căn.

Lúc đó, đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

Tai cha mẹ sanh ra
 Trong sạch không đục nhơ
 Dùng tai thường này nghe
 Cả tiếng cõi tam thiên
 Tiếng voi, ngựa, trâu, xe
 Tiếng chung linh loa cổ

Tiếng cầm, sắt, không hầu

Tiếng ống tiêu, ống địch

Tiếng ca hay thanh tịnh

Nghe đó mà chẳng ham.

Tiếng vô số giống người

Nghe đều hiểu rõ được

Lại nghe tiếng các trời

Tiếng ca rất nhiệm màu

Và nghe tiếng trai, gái,

Tiếng đồng tử, đồng nữ

Trong núi sông hang hiểm

Tiếng Ca-lăng-tần-già

Cộng-mạng các chim thảy

Đều nghe tiếng của nó.
Địa ngục các đau đớn
Các thứ tiếng độc khổ
Nạ quý đói khát bức
Tiếng tìm cầu uống ăn
Các hàng A-tu-la
Ở nơi bên biển lớn
Lúc cùng nhau nói năng
Vang ra tiếng tăm lớn
Như thế người nói pháp
An trụ ở trong đây
Xa nghe các tiếng đó
Mà chẳng hư nhĩ căn

Trong cõi nước mười phương

Cầm thú kêu hô nhau

Người nói kinh Pháp Hoa

Ở đây đều nghe đó

Trên các trời Phạm Thế

Quang Âm cùng Biến Tịnh

Nhẫn đến trời Hữu Đảnh

Tiếng tăm của kia nói

Pháp sư ở nơi đây

Thảy đều được nghe đó.

Tất cả chúng Tỳ-kheo

Và các Tỳ-kheo-ni

Hoặc đọc tụng kinh điển,

Hoặc vì người khác nói
Pháp sư ở nơi đây
Thảy đều được nghe đó.
Lại có các Bồ-tát
Độc tụng nơi kinh pháp
Hoặc vì người khác nói
Soạn tập giải nghĩa kinh
Các tiếng tụng như thế
Thảy đều được nghe đó.
Các Phật đấng Đại Thánh
Giáo hóa hàng chúng sanh
Ở trong các đại hội
Diễn nói pháp nhiệm mầu

Người trì Pháp Hoa này
Thấy đều được nghe đó.
Cõi tam thiên đại thiên
Các tiếng tăm trong ngoài
Dưới đến ngục A-tỳ
Trên đến trời Hữu Đảnh
Đều nghe tiếng tăm kia
Mà chẳng hư nhĩ căn
Vì tai kia sáng lẹ
Đều hay phân biệt biết
Người trì kinh Pháp Hoa
Dầu chưa được thiên nhĩ
Chỉ dùng tai sanh ra

Công đức đã như thế.

Lại nữa, Thường Tinh Tấn! Nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhơn, thọ trì kinh này, hoặc đọc, hoặc tụng, hoặc giải nói, hoặc biên chép, trọn nên tám trăm tỷ công đức, dùng tỷ căn thanh tịnh đó, ngửi khắp cõi tam thiên đại thiên, trên dưới trong ngoài các thứ mùi: Mùi hoa Tu-mạn-na, mùi hoa Xà-đề, mùi hoa Mạt-lợi, mùi hoa Chiêm-bặc, mùi hoa Ba-la-la, mùi hoa sen đỏ, mùi hoa sen xanh, mùi hoa sen trắng, mùi cây có hoa, mùi cây có trái, mùi Chiên đàn, mùi Trầm thủy, mùi Đa-ma-la-bạt, mùi Đa-dà-la, đến trăm nghìn thứ hòa lộn, hoặc là bột, hoặc là viên, hoặc là hương xoa, người trì kinh này ở trong đây đều có thể phân biệt.

Và lại rõ biết mùi chúng sanh: Mùi voi, mùi ngựa, mùi dê trâu, v.v... mùi trai, mùi gái, mùi đồng nữ và mùi cỏ cây lùm rừng,

hoặc gần, hoặc xa, bao nhiêu thứ mùi có ra, thấy đều được ngửi rõ biết chẳng nhầm.

Người trì kinh này dầu ở nơi đây cũng ngửi mùi trên các cõi trời: Mùi cây ba-lợi-chất-đa-la, cây câu-bệ-đa-la, cùng mùi hoa mạn-đà-la, hoa đại mạn-đà-la, hoa mạn-thù-sa, hoa đại mạn-thù-sa, mùi gỗ chiên đàn, trầm thủy, các thứ hương bột, mùi các hoa đẹp. Các thứ hương trời như thế hòa hợp thoảng ra mùi thơm đều ngửi biết.

Lại ngửi mùi nơi thân của các vị trời: Mùi của Thích Đề Hoàn Nhon lúc ở trên thắng điện, năm món dục vui chơi, hoặc mùi lúc ở trên Diệu Pháp Đường vì các vị trời Đạo Lợi nói pháp, hoặc mùi lúc dạo chơi trong vườn, cùng mùi nơi thân của các vị trời nam nữ khác, thấy đều xa ngửi biết.

Xoay vờn như thế nhẩn đến trời Phạm Thế, trên đến mùi nơi thân các vị trời Hữu Đảnh cũng đều ngửi biết. Và ngửi mùi hương của các vị trời đốt và mùi Thanh Văn, mùi Bích Chi Phật, mùi Bồ-tát, mùi nơi thân các đức Phật, cũng đều xa ngửi biết chỗ ở của đó. Dầu ngửi biết hương ấy, nhưng nơi tỷ căn không hư không sai, nếu muốn phân biệt vì người khác nói ghi nhớ không nhầm.

Lúc đó, đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

Người đó mũi thanh tịnh

Ở trong thế giới này

Hoặc vật thơm hoặc hôi

Các thứ đều ngửi biết.

Tu-mạn-na, xà-đề

Đa-ma-la, chiêm đàn

Trầm thủy và mùi quế
Mùi các thứ hoa trái
Và mùi các chúng sanh
Mùi nam tử, nữ nhơn
Người nói pháp ở xa
Người mùi biết chỗ nào.
Đại Thế Chuyển Luân Vương
Tiểu Chuyển Luân và con
Bầy tôi, các cung nhân
Người mùi biết chỗ nào.
Trân bảo đeo nơi thân
Cùng tạng báu trong đất
Bảo nữ của Luân Vương

Người hương biết chỗ nào.
Mọi người đồ nghiêm thân
Y phục và chuỗi ngọc
Các thứ hương xoa thân
Người mùi biết thân kia.
Các trời hoặc đi, ngồi
Dạo chơi và thần biến
Người trì Pháp Hoa này
Người mùi đều biết được.
Các cây hoa trái hột
Và mùi thơm dầu tô
Người trì kinh ở đây
Đều biết ở chỗ nào.

Các núi, chỗ sâu hiểm
Cây chiên đàn nở hoa
Chúng sanh ở trong đó
Ngửi mùi đều biết được.
Núi Thiết Vi, biển lớn
Các chúng sanh trong đất
Người trì kinh ngửi mùi
Đều biết đó ở đâu
Trai gái A-tu-la
Và quyến thuộc của chúng
Lúc đánh cãi, dạo chơi
Ngửi hương đều biết được.
Đồng trống, chỗ hiểm trở

Sư tử, voi, hùm, sói
Bò rừng, trâu nước thảy
Ngửi hương biết chỗ ở.
Nếu có người ghen chửa
Chưa rõ trai hay gái
Không cần và phi nhơn
Ngửi mùi đều biết được.
Do vì sức ngửi mùi
Biết người mới ghen chửa
Thành tựu hay chẳng thành
An vui để con phước
Do vì sức ngửi mùi
Biết tâm niệm trai, gái

Lòng nhiễm dục ngu, hờn
Cũng biết người tu hành
Các phục tàng trong đất
Vàng, bạc, các trân bảo
Đồ đồng chỗ đựng chứa
Nghe nói đều biết được
Các thứ chuỗi ngọc báu
Không ai biết giá mấy
Người mù biết mắc rẻ
Chỗ sản xuất ở đâu.
Các thứ hoa trên trời
Mạn-đà, mạn-thù-sa
Cây ba-lợi-chất-đa

Ngửi mùi đều biết được.
Các cung điện trên trời
Thượng, trung, hạ sai khác
Các hoa báu trang nghiêm
Ngửi hương đều biết được.
Thắng điện vườn rừng trời
Các nhà Diệu Pháp Đường
Ở trong đó vui chơi
Ngửi mùi đều biết được.
Các trời hoặc nghe pháp
Hoặc lúc hưởng ngũ dục
Lại, qua, đi, ngồi, nằm
Ngửi mùi đều biết được.

Thiên nữ mặc y phục
Hoa hương tốt trang nghiêm
Lúc quanh khắp dạo chơi
Ngửi mùi đều biết được.
Lần lượt lên như thế
Nhấn đến trời Phạm Thế
Nhập thiền cùng xuất thiền
Ngửi mùi đều biết được.
Trời Quang Âm, Biến Tịnh
Nhấn đến trời Hữu Đảnh
Mới sanh và lui chết
Ngửi hương đều biết được.
Các hàng Tỳ-kheo chúng

Nơi pháp thường tinh tấn
Hoặc ngồi hoặc kinh hành
Và đọc tụng kinh điển
Hoặc ở dưới rừng cây
Chuyên rông mà ngồi thiền
Người trì kinh ngửi mùi
Đều biết ở tại đâu.
Bồ-tát chí bền chắc
Ngồi thiền hoặc đọc tụng
Hoặc vì người nói pháp
Ngửi mùi đều biết được.
Nơi nơi chỗ Thế Tôn
Được mọi người cung kính

Thương chúng mà nói pháp

Ngửi mùi đều biết được.

Chúng sanh ở trước Phật

Nghe kinh đều vui mừng

Đúng pháp mà tu hành

Ngửi mùi đều biết được.

Dầu chưa được vô lậu

Pháp sanh tử Bồ-tát

Mà người trì kinh đây

Trước được tướng mũi này

Lại nữa Thường Tinh Tấn! Nếu có thiện nam tử, cùng thiện nữ
nhơn thọ trì kinh này, hoặc đọc, hoặc tụng, hoặc giải nói, hoặc biên
chép, được một nghìn hai trăm thiết công đức.

Những món hoặc tốt, hoặc xấu, hoặc ngon, hoặc dở và các vật đáng chất, ở trên lưỡi của người đó đều biến thành vị ngon như vị cam lồ trên trời không món nào là chẳng ngon.

Nếu được thiết căn đó ở trong đại chúng nói pháp có chỗ diễn ra tiếng sâu màu có thể vào tâm chúng, đều làm cho vui mừng sướng thích.

Lại các vị thiên tử, thiên nữ, các trời Thích, Phạm, nghe tiếng tam thâm diệu này diễn nói ngôn luận thứ đệ, thấy đều đến nghe. Và các hàng Long, Long nữ, Dạ-xoa, Dạ-xoa nữ, Càn-thát-bà, Càn-thát-bà nữ, A-tu-la, A-tu-la nữ, Ca-lâu-la, Ca-lâu-la nữ, Khẩn-na-la, Khẩn-na-la nữ, Ma-hầu-la-dà, Ma-hầu-la-dà nữ, vì để nghe pháp mà đều đến gần gũi cung kính cúng dường.

Và Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, Quốc Vương, Vương tử, quần thần quyến thuộc, tiểu Chuyển Luân Vương, đại Chuyển Luân Vương, bảy báu, nghìn người con, cùng quyến thuộc trong ngoài, ngồi cung điện đồng đến nghe pháp. Vì vị Bồ-tát này khéo nói pháp, nên hàng Bà-la-môn, cư sĩ, nhân dân trong nước trọn đời theo hầu cúng dường.

Lại các Thanh Văn, Bích Chi Phật, Bồ-tát, các đức Phật thường ưa thấy người đó, người đó ở chỗ nào, các đức Phật đều xoay về phía đó nói pháp, người đó đều hay thọ trì tất cả Phật Pháp, lại có thể nói ra tiếng pháp sâu mầu.

Khi đó, đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

Người đó lười thanh tịnh

Trọn không thọ vị xấu

Người đó ăn uống chi
Đều biến thành cam lồ.
Dùng tiếng hay thâm tịnh
Ở trong chúng nói pháp
Đem các nhân duyên dụ
Dẫn dắt lòng chúng sanh
Người nghe đều vui mừng
Bày đồ cúng dường tốt.
Các trời, rồng, Dạ Xoa
Cùng A-tu-la thấy
Đều dùng lòng cung kính
Mà đồng đến nghe pháp
Người nói kinh pháp đó

Nếu muốn dùng tiếng mầu
Khắp cùng cõi tam thiên
Tùy ý liền được đến.
Đại, tiểu Chuyển Luân Vương
Và nghìn con quyến thuộc
Chắp tay lòng cung kính
Thường đến nghe thọ pháp,
Các trời, rồng, Dạ Xoa
La Sát, Tỳ-xá-xà
Cũng dùng lòng vui mừng
Thường ưa đến cúng dường,
Phạm Thiên Vương, Ma Vương,
Tự Tại, Đại Tự Tại

Các chúng trời như thế
Thường đến chỗ người đó.
Các Phật cùng đệ tử
Nghe người nói tiếng pháp
Thương nhớ giữ gìn cho
Hoặc lúc vì hiện thân.

Lại nữa, Thường Tinh Tấn! Nếu có thiện nam tử cùng thiện nữ
nhơn thọ trì, hoặc đọc, hoặc tụng, hoặc giải nói, hoặc biên chép
được tám trăm thân công đức, được thân thanh tịnh như lưu ly
sạch chúng sanh ưa thấy. Vì thân đó trong sạch nên chúng sanh
trong cõi tam thiên đại thiên, lúc sanh lúc chết, trên dưới, tốt xấu,
sanh chỗ lành, chỗ dữ, v.v... đều hiện rõ trong đó.

Và núi Thiết Vi, núi Đại Thiết Vi, núi Di Lô, núi Đại Di Lô, v.v... các núi cùng chúng sanh ở trong đó đều hiện rõ trong thân, dưới đến địa ngục A-tỳ, trên đến trời Hữu Đảnh, cảnh vật cùng chúng sanh đều hiện rõ trong thân. Hoặc là Thanh Văn, Duyên Giác, Bồ-tát cùng chư Phật nói pháp đều hiện sắc tượng ở trong thân.

Bấy giờ, đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

Nếu người trì Pháp Hoa
 Thân thể rất thanh tịnh
 Như lưu ly sạch kia
 Chúng sanh đều ưa thấy.
 Lại như gương sáng sạch
 Đều thấy các sắc tượng

Bồ-tát nơi tịnh thân
Thấy cả vật trong đời
Chỉ riêng mình thấy rõ
Người khác không thấy được,
Trong cõi nước tam thiên
Tất cả các chúng sanh
Trời, người, A-tu-la
Địa ngục, quỷ, súc sanh
Các sắc tượng như thế
Đều hiện rõ trong thân.
Cung điện của các trời
Nhấn đến trời Hữu Đảnh
Núi Thiết Vi, Di Lô

Núi Ma-ha Di Lâu

Các biển nước lớn thấy

Đều hiện ở trong thân.

Các Phật cùng Thanh Văn

Phật tử Bồ-tát thấy

Hoặc riêng, hoặc tại chúng

Nói pháp thấy đều hiện.

Dầu chưa được diệu thân

Pháp tánh sạch các lậu

Dùng thân thanh tịnh thường

Tất cả hiện trong đó.

Lại nữa Thường Tinh Tấn! Sau khi Đức Như Lai diệt độ, nếu có người thiện nam tử cùng thiện nữ nhen thọ trì kinh này, hoặc đọc,

hoặc tụng, hoặc giải nói, hoặc biên chép, thời được một nghìn hai trăm ý công đức.

Dùng ý căn thanh tịnh đó nhần đến nghe một kệ, một câu, suốt thâu vô lượng vô biên nghĩa, hiểu nghĩa đó rồi, có thể diễn nói một câu, một kệ đến một tháng, bốn tháng nhần đến một năm.

Các pháp nói ra tùy nghĩa thú kia đều cùng thật tướng chẳng trái nhau. Nếu nói kinh sách trong đời, lời lẽ trị thế, nghề nghiệp nuôi sống v.v... đều thuận chánh pháp. Sáu đường chúng sanh trong cõi tam thiên đại thiên, lòng nghĩ, tưởng, lòng động tác, lòng hý luận, thảy đều biết đó.

Dầu chưa được trí huệ vô lậu mà ý căn thanh tịnh như thế, người đó có suy nghĩ, tính lường, nói năng những chi thời đều là Phật

pháp cả, không có gì là chẳng chân thật, cũng là lời trong kinh của các Phật thuở trước nói.

Bấy giờ, đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

Ý người đó thanh tịnh

Sáng lank không đục nhơ

Dùng ý căn tốt đó

Biết pháp: Thượng, trung, hạ

Nhẫn đến nghe một kệ

Thông đạt vô lượng nghĩa

Thứ đệ nói đúng pháp

Tháng, bốn tháng, đến năm.

Trong ngoài của cõi này

Tất cả các chúng sanh

Hoặc trời rồng và người
Dạ Xoa, quỷ, thần thầy
Kia ở trong sáu đường
Nghĩ tưởng bao nhiêu điều
Phước báo trì Pháp Hoa
Đồng thời thầy đều biết.
Vô số Phật mười phương
Trăm phước tướng trang nghiêm
Vì chúng sanh nói pháp
Đều nghe hay thọ trì.
Suy gẫm vô lượng nghĩa
Nói pháp cũng vô lượng
Sau trước chẳng quên lộn

Bởi thọ trì Pháp Hoa
Trọn biết các pháp tướng
Theo nghĩa rõ thứ đệ.
Suốt danh tự ngữ ngôn
Như chỗ biết diễn nói.
Người đó có nói ra
Là pháp của Phật trước
Vì diễn nói pháp này
Ở trong chúng không sợ.
Người trì kinh Pháp Hoa
Ý căn tịnh như thế
Dầu chưa được vô lậu
Trước có tướng dường ấy.

Người đố trì kinh này
An trụ bậc hy hữu
Được tất cả chúng sanh
Vui mừng mà mến kính.
Hay dùng nghìn muôn ức
Lời lẽ rất hay khéo
Phân biệt mà nói pháp
Bồi trì kinh Pháp Hoa.

Nam-mô Pháp Hoa Hội Thượng Phật, Bồ-tát. (3 lần)

TÁN HỘ PHÁP

(Trg 641) Trời, A-tu-la, Dạ xoa thấy,
 Đến nghe pháp đó nên chí tâm,
 Ủng hộ Phật Pháp khiến thường còn,
 Mỗi vị siêng tu lời Phật dạy.
 Bao nhiêu người nghe đến chốn này,
 Hoặc trên đất liền, hoặc hư không,
 Thường với người đời sanh lòng từ,
 Ngày đêm tự mình nương pháp ở.
 Nguyên các thế giới thường an ổn,
 Phước trí vô biên lợi quần sanh,
 Bao nhiêu tội nghiệp thấy tiêu trừ,
 Xa lìa các khổ về viên tịch.

Hằng dùng giới hương xoa vóc sáng,
 Thường trì định phục để giúp thân,
 Hoa màu Bồ-đề khắp trang nghiêm,
 Tuỳ theo chỗ ở thường an lạc.

Nam-mô Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát. (3 lần)

MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH

Quán-Tự-Tại Bồ-tát hành thâm Bát-nhã Ba-la-mật-đa thời chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá-Lợi-Tử! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức, diệc phục như thị.

Xá-Lợi-Tử! Thị chư pháp không tướng, bất sanh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm.

Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tướng, hành, thức. Vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý. Vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp. Vô nhãn giới, nãi chí vô ý thức giới.

Vô vô-minh, diệt vô vô-minh tận, nãi chí vô lão tử, diệt vô lão tử tận. Vô khổ, tập, diệt, đạo. Vô trí, diệt vô đắc.

Dĩ vô sở-đắc cố, Bồ-đề tát đỏa y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, tâm vô quái ngại; vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn.

Tam thế chư Phật y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, đắc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề.

Cố tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất thiết khổ, chơn thiệt bất hư.

Cổ thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết:

Yết-đế yết-đế, ba-la yết-đế, ba-la-tăng yết-đế, Bồ-đề tát bà-ha.

(3 lần)

VÃNG SANH QUYẾT ĐỊNH CHƠN NGÔN

Nam-mô A di đà bà dạ

Đa tha dà đa dạ, đa diệt dạ tha:

A di rị đô bà tỳ

A di rị đa tất đam bà tỳ

A di rị đa tỳ ca lan đế

A di rị đa tỳ ca lan đa

Dà di nị dà dà na

Chỉ đa ca lệ ta bà-ha. (3 lần)

HỒI HƯỚNG

**Phúng kinh công đức thù thắng hạnh
Vô biên thắng phước giai hồi hướng
Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh
Tốc vãng vô lượng quang Phật sát.**

**Nguyện tiêu tam chương trừ phiền não
Nguyện đắc trí huệ chân minh liễu
Phổ nguyện tội chương tất tiêu trừ
Thế thế thường hành Bồ-tát đạo.**

Nguyên sanh Tây Phương Tịnh Độ trung
Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu
Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh
Bất thối Bồ-tát vi bạn hữu.

Nguyên dĩ thử công đức
Phổ cập ư nhất thiết
Ngã đẳng dữ chúng sanh
Giai cộng thành Phật đạo.

PHỤC NGUYỆN

Thượng lai đệ tử chúng đấng, cung đôi Phật tiền, thành tâm phúng tụng đại thừa kinh Diệu Pháp Liên Hoa, cập niệm Phật công đức chuyên vì hồi hướng kỳ nguyện cho đệ tử chúng con tiêu tai tiêu nạn, tật bệnh tiêu trừ, tội chướng, báo chướng, phiền não chướng, nghiệp chướng tất giai tiêu diệt, thân tâm thanh tịnh, tinh tấn tu hành, hiện tiền phước huệ trang nghiêm, một hậu đấng A Di Đà thọ ký.

Phổ nguyện: âm siêu dương thối, pháp giới chúng sanh, tình dữ vô tình, tề thành Phật đạo.

Nam mô A Di Đà Phật

QUY - Y TAM BẢO

**Tự quy y Phật, đương nguyện chúng sanh, thể
giải đại đạo, phát vô thượng tâm.**

**Tự quy y Pháp, đương nguyện chúng sanh, thâm
nhập kinh tạng, trí huệ như hải.**

**Tự quy y Tăng, đương nguyện chúng sanh,
thống lý đại chúng, nhất thiết vô ngại.**

**Nguyện đem công đức này
Hướng về khắp tất cả
Đệ tử và chúng sanh
Đều trọn thành Phật đạo.**

HÒA NAM THÁNH CHÚNG.